|  |  |
| --- | --- |
|  | **Mẫu D2** |
| ĐẢNG BỘ CAH BÌNH LỤC  **CHI BỘ ……………….**  \* | **ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM**  *Bình Lục, ngày ……tháng.......năm 20…..* |
| **ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHI BỘ**  **NĂM ....................** | | | |

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Stt** | **Nội dung** | **Kết quả đánh giá** | | | **Ghi chú**  *(ghi tóm tắt nhận xét, giải thích kết quả chấm điểm nếu cần)* |
| *Điểm tối đa* | *Đơn vị tự đánh giá* | *Các chủ thể tham gia đánh giá* |
| **I** | **Các tiêu chí về xây dựng đảng, xây dựng đoàn thể chính trị - xã hội** | **40** |  |  |  |
| ***1*** | ***Công tác chính trị tư tưởng*** | ***10*** |  |  |  |
|  | - Việc tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Quán triệt, thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước | 4 |  |  |  |
|  | - Việc đấu tranh với các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; việc nắm bắt kịp thời tình hình tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; định hướng tư tưởng đối với đảng viên | 3 |  |  |  |
|  | - Kết quả thực hiện các nhiệm vụ thường xuyên, trọng tâm, đột xuất trong công tác chính trị tư tưởng theo sự chỉ đạo của cấp ủy cấp trên | 3 |  |  |  |
| ***2*** | ***Công tác tổ chức, cán bộ và xây dựng đảng bộ, chi bộ*** | ***10*** |  |  |  |
|  | - Kết quả thực hiện công tác tổ chức, cán bộ, đảng viên, bảo vệ chính trị nội bộ | 5 |  |  |  |
|  | - Việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình, quy chế làm việc của cấp ủy gắn với xây dựng đoàn kết nội bộ | 3 |  |  |  |
|  | - Công tác quản lý và phân công nhiệm vụ cho đảng viên, công tác kết nạp đảng viên mới; xây dựng chi bộ và giúp đỡ, giáo dục đảng viên không hoàn thành nhiệm vụ; giới thiệu đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ với chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi cư trú. | 4 |  |  |  |
|  | - Đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao chất lượng sinh hoạt của cấp ủy, chi bộ. | 3 |  |  |  |
| ***3*** | ***Lãnh đạo, xây dựng các đoàn thể quần chúng; sự phối hợp công tác của các đoàn thể trong xây dựng chi bộ, đơn vị vững mạnh*** | 5 |  |  |  |
| ***4*** | ***Công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng*** | ***10*** |  |  |  |
|  | - Kết quả thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy và công tác tự kiểm tra, giám sát của chi bộ. | 4 |  |  |  |
|  | - Công tác phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực | 3 |  |  |  |
|  | - Giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm | 3 |  |  |  |
| **II** | **Các tiêu chí về kết quả thực hiện được giao trong năm** | ***50*** |  |  |  |
| ***1*** | Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác năm của chi bộ, đơn vị. | 20 |  |  |  |
| ***2*** | Kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị của chi bộ, đơn vị | 20 |  |  |  |
| ***3*** | Kết quả hoạt động của các đoàn thể quần chúng | 10 |  |  |  |
| **III** | **Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước; Kết quả kiểm điểm theo gợi ý của cấp ủy cấp trên nếu có** | **10** |  |  |  |
| ***1*** | Xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế yếu kém | 3 |  |  |  |
| ***2*** | Kết quả khắc phục:  + Khắc phục triệt để: 7 điểm  + Khắc phục được một phần hạn chế, yếu kém: Tối đa không quá 5 điểm  + Chưa khắc phục hạn chế yếu kém: 0 điểm. | 7 |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
|  |  |

***Tổng điểm***

***Xếp loại***

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| |  | | --- | | ***Lưu ý***: Tổng điểm đánh giá tối đa là 100 điểm; Thang điểm nhỏ nhất dùng để đánh giá từng nội dung tiêu chí là 0,5 điểm. Ví dụ: Một số nội dung được đánh giá tối đa là 2 điểm, tùy theo kết quả thực hiện nội dung đó để đánh giá đạt 0; 0,5; 1; 1,5; 2; không đánh giá tại các mức điểm 0,25; 0,75 ... | | |  |  | | --- | --- | |  | *…………., ngày ........ tháng........năm 20…....* | | **T/M CHI BỘ** | **CHỦ THỂ THAM GIA ĐÁNH GIÁ**  *Ký, ghi rõ họ tên* | | |